

Khủng hoảng ngân hàng Mỹ năm 2023 và hàm ý chính sách



TS. NGUYỄN NGỌC MẠNH

Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

● NGÀY NHẬN BÀI: 15/8/2023 ● NGÀY PHẢN BIỆN: 16/8/2023

● NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 30/11/2023

Tóm tắt: Chỉ trong vòng hai tháng, kể từ đầu tháng 3/2023, nước Mỹ đã chứng kiến ba trong số bốn vụ phá sản ngân hàng lớn nhất lịch sử nước Mỹ, với tốc độ đáng kinh ngạc, đó là các ngân hàng: Silicon Valley Bank (SVB), Signature Bank và First Republic Bank (FRB). Cuộc khủng hoảng ngân hàng khu vực lần này là do nhiều yếu tố gây ra. Trong đó, bao gồm việc lãi suất liên bang tăng nhanh, tỷ lệ tiền gửi không bảo hiểm ở mức cao và cả những hạn chế về quy định và sự giám sát lỏng lẻo của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Trên cơ sở phân tích bối cảnh và những vấn đề của khu vực ngân hàng Mỹ, bài viết đưa ra một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

Từ khóa: *Mỹ, ngân hàng, khủng hoảng, Silicon Valley Bank, Signature Bank, First Republic Bank.*

1. BỐI CẢNH KHỦNG HOẢNG

Trong hơn một thế kỷ qua, khu vực tài chính, ngân hàng luôn là xương sống của nền kinh tế Mỹ, với hàng nghìn tổ chức tài chính, ngân hàng và hàng nghìn tỷ USD tài sản. Các ngân hàng thuộc mọi quy mô, từ ngân hàng cộng đồng nhỏ đến các tổ chức đa quốc gia lớn, đã đóng một vai trò quan trọng trong việc giữ cho nền kinh tế Mỹ phát triển. Trong những năm qua, ngành ngân hàng Mỹ đã phải đối mặt với nhiều cuộc khủng hoảng, chẳng hạn, như cuộc Đại khủng hoảng những năm 1930, cuộc khủng hoảng Tiết kiệm và Cho vay

những năm 1980 và cuộc khủng hoảng tài chính-tiền tệ năm 2008. Tuy nhiên, từ tháng 3/2023, khu vực ngân hàng Mỹ đã xuất hiện dấu hiệu về một cuộc khủng hoảng khoảng ngân hàng mới khi một loạt ngân hàng bất ngờ sụp đổ. Tình trạng này bắt đầu với việc ngày 9/3/2023, Silvergate Capital Corp, công ty mẹ của Ngân hàng Silvergate (Silvergate Bank-SIB) thông báo sẽ dừng hoạt động mảng ngân hàng và hoàn trả toàn bộ tiền gửi của khách hàng (Silvergate, 2023). Tiếp đến Ngân hàng Silicon Valley (Silicon Valley Bank -SVB), bị các cơ quan quản lý đóng cửa vào ngày 10/3/2023 (Aimee Picchi, 2023); và tiếp

sau đó là Ngân hàng Signature New York (Signature Bank New York -SBNY), cũng chịu chung số phận vào ngày 12/3/2023 (Brian Bushard, 2023). Như vậy, chỉ trong khoảng thời gian 11 ngày, từ ngày 8 đến ngày 19/3/2023, ba ngân hàng đóng vai trò quan trọng trong việc tài trợ cho khu vực kinh tế khởi nghiệp đã sụp đổ. Trong đó, một ngân hàng tự đóng cửa, hai ngân hàng đã bị Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi liên bang Mỹ (FDIC) tiếp quản.

Tiếp đến, vào ngày 1/5/2023, FDIC lại phải tiếp quản Ngân hàng First Republic (First Republic Bank-FRB), khi ngân hàng này rơi vào tình trạng phá sản và FDIC đã nhanh chóng bán hầu hết tiền gửi cũng như phần lớn tài sản của ngân hàng này cho Ngân hàng JPMorgan Chase, nhằm ngăn chặn tình trạng hỗn loạn hơn nữa trong lĩnh vực ngân hàng. Mặc dù, FRB đã nhận được khoản trợ giúp trị giá 30 tỷ USD, từ 11 ngân hàng lớn nhất của Mỹ, vào giữa tháng 3/2023, (Pete Schroeder, Chris Prentice and Nupur Anand, 2023), nhưng FRB vẫn thất bại. Với tài sản trị giá 233 tỉ USD, FRB là ngân hàng lớn thứ hai trong lịch sử của Mỹ sụp đổ, kể từ sau sự sụp đổ của Ngân hàng Washington Mutual vào năm 2008 và là ngân hàng thứ ba của Mỹ sụp đổ trong năm 2023 (Peoples Dispatch, 2023), sau SVB và SBNY. Tình trạng sụp đổ của các ngân hàng ở Mỹ không chỉ dừng ở đó, ngày 28/7/2023, Ngân hàng Heartland Tri-State (Heartland Tri-State Bank) ở thành phố Elkhart, bang Kansas (có tổng tài sản khoảng 139 triệu USD và tổng số tiền gửi là 130 triệu USD), đã trở thành ngân hàng tiếp theo của Mỹ sụp đổ (Sam Bailey, 2023), sau khi ngân hàng này được FDIC tiếp quản. Theo đó,

FDIC đã chấp thuận tiếp nhận tất cả các khoản tiền gửi của ngân hàng Heartland Tri-State (Kansas) nhằm bảo vệ khách hàng. Sau tuyên bố trên, FDIC cũng đã ký thỏa thuận bán lại ngân hàng Heartland Tri-State cho Ngân hàng Dream First (một ngân hàng khác cũng ở Kansas). Điều đó có nghĩa là bốn chi nhánh của ngân hàng Heartland Tri-State sẽ vẫn mở cửa như là các chi nhánh của ngân hàng Dream First. Các khách hàng của ngân hàng Heartland Tri-State vẫn có thể rút tiền, phát hành séc hoặc thẻ ghi nợ bình thường mà không phải đổi ngân hàng, vì họ sẽ được tự động chuyển thành khách hàng của ngân hàng Dream First. Các khoản cho vay hiện tại cũng không bị ảnh hưởng, do FDIC và ngân hàng Dream First đã ký thỏa thuận chia sẻ các khoản lỗ và cùng chịu trách nhiệm về khả năng thu hồi nợ.

Về lý thuyết, sự sụp đổ xảy ra khi một ngân hàng không đáp ứng được các nghĩa vụ tài chính, không thể trả nợ hoặc mất khả năng thanh toán và không thể tiếp tục hoạt động. Và điều này, có thể gây ra hiệu ứng dây chuyền trong hệ thống ngân hàng. Chẳng hạn, sự sụp đổ của ngân hàng Signature một phần là kết quả từ những lo ngại về việc người gửi tiền có thể rút một lượng tiền lớn sau khi biết tin ngân hàng Silicon Valley sụp đổ. Vào tháng 8/2023, Moody's - tổ chức xếp hạng tín dụng uy tín của Mỹ - đã cắt giảm xếp hạng tín dụng một số ngân hàng vừa và nhỏ ở Mỹ và cho biết họ có thể hạ bậc một số ngân hàng lớn của Mỹ. Bên cạnh đó, Moody's cũng cảnh báo khả năng tín dụng có thể bị thách thức bởi gia tăng rủi ro về nguồn vốn và khả năng sinh lời yếu hơn của các ngân hàng. Moody's đã

hạ xếp hạng của 10 ngân hàng và tổ chức tài chính Mỹ xuống một bậc. Đồng thời, đưa 6 ngân hàng và tổ chức tài chính lớn, bao gồm cả Bank of New York Mellon, US Bancorp, State Street và Truist Financial vào diện xem xét hạ xếp hạng. Ngoài việc hạ xếp hạng, tổ chức này cũng điều chỉnh dự báo về triển vọng thành tiêu cực đối với 11 tập đoàn lớn, bao gồm Capital One, Citizens Financial và Fifth Third Bancorp (Lananh Nguyen and Jubu Babu, 2023).

Hiện nay, sự ổn định của hệ thống ngân hàng Mỹ là nhờ vào các biện pháp hỗ trợ từ chính quyền liên bang và khả năng phục hồi do các quy định được cải cách từ sau cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ 2008, đặc biệt là các tiêu chuẩn của Basel III. Tuy nhiên, niềm tin của công chúng, đối với một số ngân hàng vừa và nhỏ, đã giảm xuống và hoạt động rút tiền ồ ạt vẫn luôn là mối đe dọa đối với sự ổn định của hệ thống ngân hàng Mỹ.

2. NHỮNG VẤN ĐỀ CỦA KHU VỰC NGÂN HÀNG MỸ

Các ngân hàng đổ vỡ ở Mỹ vừa qua đều có một số điểm chung là có sự phát triển nhanh chóng, trước khi sụp đổ. Tình trạng này là do việc sử dụng nguồn vốn không hiệu quả bao gồm. *Thứ nhất*, tài sản của những ngân hàng này được đầu tư nhiều vào trái phiếu kho bạc dài hạn và chứng khoán bảo đảm bằng thế chấp, tình trạng này khiến họ phải chịu những khoản lỗ lớn khi lãi suất tăng trong những năm 2022-2023; *Thứ hai*, những ngân hàng này đã chấp nhận nắm giữ một lượng lớn tiền gửi không có bảo hiểm và các khoản nợ ngắn hạn có thể được rút ra ngay lập tức. Tình trạng này đã khiến các ngân hàng dễ bị tổn

thương khi những người gửi tiền (không được bảo hiểm) bắt đầu rút tiền gửi *hàng loạt*, và dẫn đến sự phá sản nhanh chóng của các ngân hàng này. Một nguyên nhân nữa là hiện nay, nhờ các ứng dụng ngân hàng trực tuyến và ngân hàng di động, nên việc rút tiền và chuyển tiền từ ngân hàng rất thuận tiện và không mất nhiều thời gian. Chỉ trong vòng một ngày, vào thứ năm, ngày 7/3/2023, các nhà đầu tư và người gửi tiền, đã rút 42 tỷ USD từ Ngân hàng Silicon Valley (Austin Weinstein and Bloomberg, 2023). Tình trạng này đã khiến SVB sụp đổ hai ngày sau đó. Vì hoạt động ngân hàng giống như là một cuộc chơi về lòng tin, nên các cơ quan quản lý tài chính Mỹ lo ngại rằng tình trạng rút tiền ồ ạt và phá sản trên diện rộng có thể gây ra những rủi ro hệ thống tiềm ẩn. Họ đã công bố một loạt các biện pháp, bao gồm bảo lãnh đối với tất cả các khoản tiền gửi của các ngân hàng đổ vỡ, cung cấp thanh khoản khẩn cấp và giải quyết nhanh chóng các ngân hàng gặp khó khăn. Tuy nhiên, bất chấp những tuyên bố đảm bảo từ các cơ quan quản lý tài chính Mỹ về tình trạng tồi tệ nhất đã qua và hệ thống ngân hàng vẫn ổn định thì niềm tin của nhà đầu tư vào các ngân hàng khu vực vẫn ở mức thấp. Nhiều chuyên gia ngân hàng đã cho rằng sự thất bại của khu vực ngân hàng còn là do Hội đồng quản trị và quản lý cấp cao của một số ngân hàng đã không hoàn thành trách nhiệm quản lý, giám sát, kiểm soát rủi ro kém và phụ thuộc quá nhiều vào các khoản tiền gửi không được bảo hiểm. Bên cạnh đó, họ cũng không có khả năng lường trước những rủi ro mới của ngân hàng. Rõ ràng là cần làm nhiều hơn nữa để củng cố tình

trạng này. Mặc dù không thể phủ nhận các ngân hàng thất bại là do quản lý kém và do đội ngũ quản lý không đủ năng lực. Nhưng sẽ là sai lầm nếu chỉ đổ lỗi cho các ngân hàng và ban quản lý về sự thất bại của nó. Tình trạng này còn là do chúng ta đang sống trong một thế giới tài chính có tính kết nối cao, trong đó các ngân hàng không hoạt động riêng lẻ hoặc hoạt động độc lập. Các ngân hàng là một phần không thể thiếu của một hệ thống tài chính lớn, trong đó những thay đổi về chính sách tiền tệ và môi trường pháp lý đã tác động đáng kể đến hành vi và mô hình kinh doanh của các ngân hàng này.

Cũng sẽ không đúng nếu coi các ngân hàng đổ vỡ là những trường hợp mang phong cách riêng không gây ra rủi ro hệ thống. Vì hai yếu tố: *Thứ nhất*, do tình trạng hỗn loạn ngân hàng đang diễn ra, còn quá sớm để tuyên bố dứt khoát rằng việc rút tiền của các ngân hàng Mỹ đã kết thúc. *Thứ hai*, nhiều ngân hàng Mỹ đang phải gánh khoản lỗ lớn do tình trạng lãi suất tăng. Điều này khiến họ thậm chí còn dễ bị rút tiền hơn và làm tăng tính mong manh của toàn bộ hệ thống ngân hàng.

Một trong những yếu tố quan trọng nhất góp phần vào tình trạng hỗn loạn ở khu vực ngân hàng của Mỹ hiện nay là sự tập trung của Cục dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) vào việc kiểm soát lạm phát, điều này đã khiến cơ quan này tăng lãi suất quá cao và quá nhanh trong thời gian vừa qua. Các ngân hàng khu vực (và nhỏ) đang phải đối mặt với ba rủi ro phát sinh từ việc thắt chặt tiền tệ của Fed: khoản lỗ lớn chưa thực hiện đối với chứng khoán dài hạn; một lượng lớn tiền gửi chảy vào các ngân hàng lớn hơn (được coi là an

toàn hơn) và các quỹ thị trường tiền tệ; và lợi nhuận thấp hơn do chi phí tài trợ cao hơn. Kể từ tháng 3/2022 đến nay, Fed đã liên tiếp tăng lãi suất từ mức gần bằng 0 lên mức từ 5,25% - 5,50% (Reuters, 2023). Việc tăng lãi suất đi kèm với thắt chặt định lượng - làm giảm đáng kể quy mô bảng cân đối kế toán của Fed. Như vậy, có thể thấy tình trạng hỗn loạn của hệ thống ngân hàng Mỹ hiện nay một phần là do việc Fed theo đuổi lập trường chính sách tiền tệ cực kỳ lỏng lẻo, đặc trưng bởi lãi suất cực thấp và nới lỏng định lượng, trong suốt một thời gian dài. Trong đại dịch COVID-19 cũng vậy, các ngân hàng trong khu vực đã nhận được dòng tiền gửi lớn, nhưng nhu cầu vay vốn từ các hộ gia đình và doanh nghiệp rất yếu. Do đó, các ngân hàng đã đầu tư một khoản tiền lớn vào trái phiếu kho bạc dài hạn của chính phủ Mỹ và chứng khoán thế chấp. Tuy nhiên, những khoản đầu tư này lại chịu rủi ro lãi suất. Tình trạng này đã dẫn đến sự không phù hợp về thời gian giữa tài sản (chứng khoán dài hạn) và nợ của ngân hàng (tiền gửi ngắn hạn, không kỳ hạn). Khi Fed bắt đầu tăng lãi suất vào tháng 3/2022, giá trị thị trường của trái phiếu dài hạn bắt đầu giảm, đã dẫn đến tình trạng sụt giảm giá trị tài sản trên bảng cân đối kế toán, đối với các ngân hàng đã đầu tư vào trái phiếu dài hạn. Điều này sẽ không đáng lo ngại, nếu ngân hàng có khả năng thanh khoản tốt, họ có thể giữ lại trái phiếu cho đến khi đáo hạn.

Tuy nhiên, lãi suất cao đã thúc đẩy người gửi rút tiền từ các ngân hàng để đầu tư vào nơi khác, nhằm tìm kiếm lợi nhuận cao hơn. Để hỗ trợ thanh khoản cho việc rút tiền gửi, các ngân hàng buộc phải bán

trái phiếu dài hạn của họ với giá thấp và dẫn đến tình trạng thua lỗ. Ví dụ, Ngân hàng Thung lũng Silicon bị lỗ 1,8 tỷ USD sau khi bán số chứng khoán trị giá 21 tỷ USD (Natasha Turak, 2023). Sau khi tiết lộ khoản lỗ cho công chúng, SVB đã cố gắng huy động vốn mới, nhưng những nỗ lực của họ không những không hiệu quả mà còn khiến nhiều khách hàng của họ trong cộng đồng đầu tư mạo hiểm lo sợ về các vấn đề thanh khoản tiềm ẩn của ngân hàng. Bên cạnh đó, với 93,8% tổng số tiền gửi của SVB không được bảo hiểm (David Hayes, 2023), cộng đồng đầu tư mạo hiểm đã lan truyền sự hoang mang qua các tin nhắn và phương tiện truyền thông xã hội, dẫn đến việc rút tiền ồ ạt và cuối cùng là phá sản của ngân hàng. Sau thất bại của SVB, người gửi tiền tại Signature Bank cũng phát hoảng vì ngân hàng này có tỷ lệ tiền gửi không được bảo hiểm cao.

Những hạn chế về quy định đối với hệ thống ngân hàng của Quốc hội Mỹ cũng góp phần gây ra tình trạng căng thẳng ngân hàng hiện nay. Chính quyền Trump đã nói lỏng một phần Đạo luật Bảo vệ Người tiêu dùng và Cải cách Phố Wall Dodd-Frank năm 2010, được ban hành để bảo vệ sự ổn định tài chính sau hậu quả của cuộc khủng hoảng năm 2008. Trong một cuộc bỏ phiếu lưỡng đảng vào năm 2018, Quốc hội Mỹ đã sửa đổi Đạo luật Dodd-Frank để giảm đáng kể số lượng ngân hàng phải tuân theo các yêu cầu pháp lý nghiêm ngặt như các quy tắc về vốn, thanh khoản và một số tiêu chuẩn chống rủi ro khác.

Các sửa đổi đã nâng ngưỡng giá trị tài sản của các ngân hàng bắt buộc phải kiểm tra theo các tiêu chuẩn quy định là từ 50

tỷ USD lên 250 tỷ USD (Lona Nallengara, 2018). Do đó, Ngân hàng Thung lũng Silicon và Ngân hàng Chữ ký đã được miễn trừ kiểm tra khỏi các quy định mới này. Mặc dù luật sửa đổi được cho là nhằm mục đích dỡ bỏ gánh nặng pháp lý đối với các ngân hàng vừa và nhỏ, nhưng 25 ngân hàng lớn (bao gồm cả Credit Suisse - cũng đã phá sản vào giữa tháng 3) đang hoạt động tại Mỹ đã được miễn trừ. Nếu những sửa đổi này không xảy ra, có thể các ngân hàng sụp đổ vừa qua đã không lâm vào tình trạng phá sản hoặc ít nhất là các vấn đề nảy sinh sẽ được giải quyết nhanh chóng và suôn sẻ hơn. Ví dụ, nếu như *First Republic Bank*, *SVB* và *Signature Bank* phải chịu các bài kiểm tra căng thẳng, nghiêm ngặt về vốn và tính thanh khoản, thì những rủi ro tiềm ẩn của họ phát sinh từ việc tăng lãi suất và sự phụ thuộc quá mức vào các khoản tiền gửi không được bảo hiểm, có thể được xác định và giải quyết sớm hơn, do đó ngăn chặn sự sụp đổ của họ. Để đối phó với sự đổ vỡ của ngân hàng, Fed đã nhanh chóng hỗ trợ thanh khoản thông qua cửa sổ chiết khấu truyền thống và Chương trình cấp vốn có kỳ hạn, bên cạnh việc đảm bảo tất cả các khoản tiền gửi tại các ngân hàng đổ vỡ.

Mặc dù các biện pháp này đã giúp giảm căng thẳng về thanh khoản và rủi ro tiềm tàng của việc rút tiền từ ngân hàng trong thời gian ngắn, nhưng chúng không đủ để giải quyết một số lỗ hổng tiềm ẩn có thể góp phần gây thêm căng thẳng trong khu vực ngân hàng. Bao gồm các khoản lỗ chưa thực hiện đối với các tài sản hiện có, chi phí mua lại các khoản tiền gửi từ các ngân hàng bị phá sản. Như vậy, sẽ có nhiều rắc rối phía trước đối với các ngân hàng nhỏ và

vừa, nếu Fed tiếp tục tăng lãi suất và thắt chặt định lượng. Chính quyền Biden đã đề xuất một số thay đổi đối với các quy định và việc giám sát ngân hàng (bao gồm cả việc đảo ngược các quy tắc đã được ban hành vào năm 2018), nhưng những nỗ lực này có thể sẽ bị Hạ viện do Đảng Cộng hòa kiểm soát cản trở. Trong một Quốc hội bị chia rẽ, khả năng tăng hạn mức bảo hiểm tiền gửi của FDIC vẫn rất mong manh. Do đó, vẫn còn nhiều câu hỏi lớn về sự hỗ trợ chính trị cần thiết, để thực hiện cải cách đáng kể hệ thống ngân hàng, nhằm ngăn chặn sự đổ vỡ ngân hàng trong tương lai. Một khía cạnh tác động rủi ro nữa là trong thời đại truyền thông xã hội phát triển và ứng dụng mạnh mẽ kỹ thuật số trong lĩnh vực ngân hàng, thì những tin đồn (dù đúng hay sai) đều có thể khiến hàng tỷ USD bị rút khỏi một ngân hàng thuộc mọi quy mô chỉ bằng vài cú click chuột hoặc vuốt điện thoại thông minh. Điều này sẽ đe dọa đến sự ổn định của hệ thống ngân hàng, vì hoạt động rút tiền của ngân hàng kỹ thuật số rất khó lường và khó quản lý.

Nhìn chung, môi trường vĩ mô đối với các ngân hàng nhỏ và vừa (rất dễ bị tổn thương), đã xấu đi đáng kể trong thời gian gần đây, điều này khiến cho tình trạng căng thẳng hiện nay của hệ thống ngân hàng Mỹ chưa biết khi nào kết thúc.

3. HÀM Ý CHÍNH SÁCH

Cho đến nay, tình trạng căng thẳng ngân hàng ở Mỹ chỉ diễn ra ở những ngân hàng nhỏ và vừa. Còn các ngân hàng lớn vẫn duy trì được ổn định do việc áp dụng và tuân thủ nghiêm ngặt các biện pháp, yêu cầu pháp lý cũng như các quy tắc về vốn, thanh khoản và một số tiêu chuẩn chống rủi ro

khác, của Đạo luật Dodd-Frank, được áp dụng kể từ sau Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008.

Với quyết tâm chống lạm phát, có thể Fed sẽ tiếp tục duy trì lãi suất ở mức cao, ít nhất trong vòng một năm nữa. Trong khi đó, nền kinh tế Mỹ có dấu hiệu chững lại cùng với sự giảm tốc của nền kinh tế thế giới, nhu cầu toàn cầu đối với hàng hóa và dịch vụ từ các nước đang phát triển dường như không hứa hẹn cho năm 2023 và nửa đầu năm 2024.

Theo Ngân hàng Thế giới (2023), tăng trưởng kinh tế toàn cầu dự kiến sẽ giảm mạnh từ gần 3% năm 2022 xuống còn 1,7% vào năm 2023, đánh dấu tốc độ tăng trưởng thấp nhất kể từ năm 1994, ngoại trừ thời kỳ Khủng hoảng Tài chính Toàn cầu (2008) và COVID-19 (2020). Đây là kết quả của việc thắt chặt chính sách nhằm kiểm soát lạm phát cao, điều kiện tài chính xấu đi và những gián đoạn liên tục từ cuộc chiến Nga-Ukraine (World Bank, 2023). Tăng trưởng kinh tế ở Mỹ, khu vực đồng Euro và Trung Quốc vẫn yếu, do đó, có thể nhu cầu đối với hàng xuất khẩu của các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam, cũng sẽ yếu đi.

Việc tăng lãi suất của Fed có thể làm tăng đáng kể gánh nặng trả nợ của các nước đang phát triển. Đồng thời, tình trạng lợi suất trái phiếu dài hạn gia tăng và sự chênh lệch tỷ giá hối đoái, sẽ làm giảm dòng vốn chảy vào các nước đang phát triển và buộc các nước này phải điều chỉnh tỷ giá hối đoái. Ngoài ra, chúng cũng có thể gây suy giảm đầu tư và tiêu dùng, dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, các nước đang phát triển không kiểm soát

được những tác động này. Những gì họ có thể làm là cần xây dựng một hệ thống tài chính linh hoạt bằng cách thực hiện các biện pháp để giảm thiểu rủi ro rút tiền từ ngân hàng.

Các ngân hàng thường phải đối mặt với rủi ro thanh khoản phát sinh, do tài sản của ngân hàng có tính thanh khoản yếu và bị mất giá trị đáng kể khi chuyển đổi sang tiền mặt, giống như khoản thua lỗ của SVB khi bán trái phiếu Kho bạc Mỹ trên thị trường trên thị trường hồi tháng 3/2023. Rủi ro này có thể xảy ra khi các ngân hàng nắm giữ một tỷ lệ cao các khoản vay dài hạn hoặc kém thanh khoản, do không thể chuyển đổi nhanh chóng sang tiền mặt. Một biểu hiện khác của rủi ro thanh khoản là áp lực rút tiền gửi, tình trạng này có thể phát sinh do các yếu tố như là biến động kinh tế, bất ổn chính trị hoặc người gửi tiền thiếu niềm tin vào ngân hàng. Chính vì vậy, rủi ro thanh khoản thường được xem là rủi ro lớn và dễ xảy ra.

Cuộc khủng hoảng ngân hàng đang diễn ra ở Mỹ đóng vai trò như một lời nhắc nhở mạnh mẽ, đối với các nhà hoạch định chính sách và giới chức ngân hàng ở các nước đang phát triển và Việt Nam, là cần phải thực hiện các chính sách và biện pháp quản lý rủi ro, tăng cường giám sát và xây dựng cấu trúc pháp lý trong lĩnh vực ngân hàng một cách hiệu quả.

Trách nhiệm cuối cùng đối với việc quản lý rủi ro trong một ngân hàng thương mại thuộc về hội đồng quản trị và ban quản lý của ngân hàng đó. Tuy nhiên, nhiều quốc gia thiếu một khuôn khổ quản lý rủi ro chặt chẽ bao gồm: i) một hệ thống xác định, đo lường và giám sát rủi ro thanh khoản; ii)

thiết lập các giới hạn rủi ro và kiểm soát việc tuân thủ; iii) đa dạng hóa các nguồn tài trợ; và iv) một kế hoạch tài trợ dự phòng trong trường hợp xảy ra một cuộc khủng hoảng thanh khoản.

Đối với Việt Nam, nếu Ngân hàng nhà nước (NHNN), tích cực giám sát các ngân hàng thương mại, đảm bảo thanh khoản đầy đủ, duy trì hệ thống bảo hiểm tiền gửi, thì điều này sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc ngăn chặn tình trạng khủng hoảng thanh khoản. Những biện pháp này là cần thiết để duy trì sự ổn định và niềm tin vào hệ thống ngân hàng và giảm khả năng rút tiền ồ ạt từ các ngân hàng thương mại. Và vì thế, hoạt động giám sát của NHNN phải được đặt trong một khuôn khổ pháp lý mạnh mẽ và hiệu quả. Các cơ quan giám sát của NHNN phải giám sát chặt chẽ hoạt động của các ngân hàng thương mại thông qua thanh tra và kiểm toán thường xuyên, để kịp thời xác định những điểm yếu của từng ngân hàng. Những đánh giá này nên tập trung vào các lĩnh vực gồm: tình trạng thiếu vốn, hoạt động cho vay rủi ro và tình trạng thiếu thanh khoản. Việc thường xuyên tiến hành kiểm tra mức độ căng thẳng đối với các ngân hàng thương mại, cho phép NHNN đánh giá chính xác tình hình tài chính của họ và xác định các nguy cơ tiềm ẩn. Đồng thời, các bài kiểm tra này cũng phân tích và đánh giá được, cách mà các ngân hàng sẽ xử lý trong các tình huống bất lợi, chẳng hạn như suy thoái kinh tế nghiêm trọng hoặc lãi suất tăng nhanh. Từ đó, có thể đánh giá được khả năng phục hồi của các ngân hàng. Bằng cách sử dụng các biện pháp cả kiểm tra tại chỗ và từ hệ thống giám sát bên ngoài, NHNN có thể nhanh

chóng xác định các biểu hiện khó khăn hoặc những dấu hiệu có thể dẫn đến tình trạng mất thanh khoản của các ngân hàng thương mại. Tuy nhiên, điều quan trọng là NHNN phải khuyến khích các ngân hàng thương mại tăng cường các hoạt động minh bạch và công bố thông tin. Việc yêu cầu các ngân hàng cung cấp thông tin chính xác và kịp thời về tình hình tài chính, mức độ rủi ro và quản trị doanh nghiệp của họ, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc ra quyết định của người gửi tiền và nhà đầu tư.

Cuối cùng, một bài học quan trọng từ cuộc khủng hoảng ngân hàng Mỹ hiện nay là vai trò kinh tế vĩ mô của ngân hàng trung ương trong việc thực hiện chính sách tiền tệ. Trong thời đại truyền thông xã hội và ngân hàng điện tử phát triển mạnh mẽ hiện nay, chính sách tiền tệ không thể được thực hiện một cách độc lập mà cần phải phối hợp với các chính sách khác, chẳng hạn như các chính sách tài chính ổn định vĩ mô. Trong giai đoạn vừa qua, hành động tương đối độc lập của Fed trong việc đưa ra các quyết định về chính sách tiền tệ, đã có những tác động nhất định đến mức độ và tốc độ của cuộc khủng hoảng ngân hàng hiện nay. Đã đến lúc NHNN và các cơ quan giám sát tài chính tiền tệ phải thường xuyên rà soát lại chính sách tiền tệ và mô hình hoạt động của các ngân hàng để thực hiện giám sát một cách phù hợp với tình trạng thực tế của các ngân hàng thương mại hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Aimee Picchi (2023), "Silicon Valley Bank shut down by regulators. Here's what to know.", March 10, 2023. <https://www.cbsnews.com/news/silicon-valley-bank-sivb-stock-fdic-cbs-explains/>

2. Austin Weinstein and Bloomberg (2023), "\$42 billion in one day: SVB bank run biggest in more than a decade". March 11, 2023. <https://fortune.com/2023/03/11/silicon-valley-bank-run-42-billion-attempted-withdrawals-in-one-day/>

3. Brian Bushard (2023), "What Happened To Signature Bank? The Latest Bank Failure Marks Third Largest In History", Mar 13, 2023. <https://www.forbes.com/sites/brianbushard/2023/03/13/what-happened-to-signature-bank-the-latest-bank-failure-marks-third-largest-in-history/?sh=7b9a5d1d90ff>

4. David Hayes (2023), "SVB, Signature racked up some high rates of uninsured deposits", 14 Mar, 2023. <https://www.spglobal.com/marketintelligence/en/news-insights/latest-news-headlines/svb-signature-racked-up-some-high-rates-of-uninsured-deposits-74747639>

5. Lananh Nguyen and Juby Babu (2023), "Moody's downgrades US banks, warns of possible cuts to others". August 8, 2023. <https://www.reuters.com/markets/us/moodys-downgrades-10-us-banks-warns-possible-cuts-others-2023-08-08/>.

6. Natasha Turak (2023), "Silicon Valley's 'greed and avarice' have 'finally come home to roost' in SVB collapse, trader says". Mar 13 2023. <https://www.cnn.com/2023/03/13/svb-collapse-silicon-valleys-greed-and-avarice-to-blame-trader-says.html>

7. Pete Schroeder, Chris Prentice and Nupur Anand (2023), "Major US banks inject \$30 billion to rescue First Republic Bank", March 17, 2023. <https://www.reuters.com/business/finance/credit-suisse-borrow-up-54-bln-it-seeks-calm-investor-fears-2023-03-16/>

8. Sam Bailey (2023), "Huge scam' in rural Kansas town fells fourth U.S. bank in 2023", August 11, 2023. <https://kansasreflector.com/2023/08/11/huge-scam-in-rural-kansas-town-fells-fourth-u-s-bank-in-2023/>

9. World Bank (2023), "Sharp, Long-lasting Slowdown to Hit Developing Countries Hard", January 10, 2023. <https://www.worldbank.org/en/news/press-release/2023/01/10/global-economic-prospects>